

Số: 140 /QĐ-CĐXD1

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình đào tạo Nghề Cốp pha - Giàn giáo trình độ Trung cấp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG SỐ 1

Căn cứ Quyết định số 128/1999/QĐ-TTg ngày 28/05/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Cao đẳng Xây dựng số 1;

Căn cứ Quyết định 728/QĐ-BXD ngày 12/7/2010 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của trường CĐXD số 1;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ biên bản họp ngày 24/3/2017 của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Cao đẳng Xây dựng số 1 về việc thẩm định Chương trình đào tạo nghề Cốp pha - Giàn giáo trình độ Trung cấp;

Xét đề nghị của trưởng phòng NCKH&HTQT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này **Chương trình đào tạo nghề Cốp pha - Giàn giáo trình độ Trung cấp.**

Điều 2. Chương trình đào tạo nghề Cốp pha - Giàn giáo trình độ Trung cấp của Trường Cao đẳng Xây dựng số 1 được áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2017.

Điều 3. Trưởng phòng NCKH&HTQT, phòng Đào tạo, phòng KT&ĐBCL, Giám đốc Trung tâm THCN & Đào tạo nghề và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- BGH;
- Như điều 3;
- Lưu VT.



ThS. Nguyễn Ngọc Chúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên ngành: CỘP PHA - GIÀN GIÁO

Mã ngành: 5580207

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông và tương đương;

Thời gian đào tạo: 1 năm học

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo trung cấp nghề cốp pha - giàn giáo được thiết kế để đào tạo kỹ thuật viên trình độ trung cấp nghề cốp pha - giàn giáo, có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, có sức khỏe nhằm tạo điều kiện cho người lao động có khả năng tìm việc làm, đồng thời có khả năng học tập vươn lên, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Chương trình chuẩn bị cho người học áp dụng các nguyên lý, kỹ năng kỹ thuật hỗ trợ các kỹ sư và các nhà thầu trong việc xây dựng nhà và các kiến trúc liên quan.

Chương trình khóa học bao gồm các nội dung về cốp pha, giàn giáo (Gia công, lắp dựng và tháo dỡ cốp pha cột, dầm, sàn, các loại giàn giáo tre, gỗ, giáo định hình ...) và những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin, ngoại ngữ, giáo dục thể chất, chính trị, pháp luật, quốc phòng - an ninh.

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; (Đối tượng tốt nghiệp Trung học cơ sở: học thêm phần văn hóa Trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo);

1.2. Mục tiêu cụ thể

2.1.1. Kiến thức

- Trình bày được những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và pháp luật của Nhà nước;

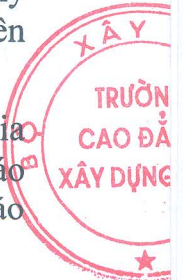
- Vận dụng được những kiến thức cơ sở trong quá trình tiếp thu các kiến thức chuyên ngành;

- Đạt trình độ ngoại ngữ : A1 (theo quy định trình độ của Bộ GD &ĐT)

- Đạt trình độ tin học: A (theo quy định trình độ của Bộ GD &ĐT);

- Có kiến thức cơ bản về: cốp pha, giàn giáo (Gia công, lắp dựng và tháo dỡ cốp pha cột, dầm, sàn, các loại giàn giáo tre, gỗ, giáo định hình ...)

- Có kiến thức chuyên môn về: cấu tạo, tính chất, phân loại bảo quản và phạm vi sử dụng của các loại vật liệu thông dụng để làm cốp pha. Các yêu cầu kỹ thuật, nguyên tắc, cấu tạo, qui trình kỹ thuật sản xuất, lắp dựng và tháo dỡ cốp pha giàn giáo; Các biện pháp an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.



2.1.2. Kỹ năng

- Đọc được bản vẽ kỹ thuật và xác định được vị trí, kích thước của các bộ phận công trình;
- Chọn gỗ và các nguyên vật liệu khác phù hợp với yêu cầu của cấp pha.
- Sử dụng vật liệu, dụng cụ thủ công, vận hành máy đúng qui trình kỹ thuật.
- Tính toán, thiết kế được cấp pha, giàn giáo cho các cấu kiện bê tông trong xây dựng dân dụng và công nghiệp.
- Làm được các công việc sản xuất, lắp dựng, tháo dỡ cấp pha, giàn giáo theo qui trình, qui phạm và đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật.
- Sử dụng, vận hành, bảo dưỡng đúng yêu cầu kỹ thuật các loại máy, dụng cụ và một số thiết bị chuyên dùng trong nghề cấp pha - giàn giáo;
- Xử lý được các sai phạm nhỏ thường gặp trong quá trình thi công;
- Có khả năng ứng dụng một số thành tựu kỹ thuật, công nghệ, vật liệu mới ở một phạm vi nhất định vào thực tế tại nơi làm việc;
- Chuẩn đầu ra đối với kỹ năng phải đạt trình độ tay nghề: Bậc 2/5 (KNNQG).

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại:

- Các doanh nghiệp xây dựng;
- Các ban quản lý dự án phù hợp với chuyên môn đào tạo;
- Các bộ phận quản lý chuyên môn thuộc cơ quan quản lý nhà nước các cấp theo quy định;
- Tự tổ chức tổ/nhóm thợ thực hiện các công việc của nghề xây dựng.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học: 22 môn học
- Số tín chỉ: 64
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 1615 giờ
- Khối lượng các môn học chung: 210 giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn: 1405 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 407 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm, kiểm tra: 1208 giờ.

3. Nội dung chương trình

Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	TH, TT, TN, TL	Thi/ KT
I	Các môn học chung	11	210	94	103	13

Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	TH, TT, TN, TL	Thi/ KT
MH 01	Chính trị	2	30	22	6	2
MH 02	Ngoại ngữ	3	60	26	32	2
MH 03	Tin học	2	30	13	15	2
MH 04	Giáo dục thể chất	1	30	3	24	3
MH 05	Giáo dục quốc phòng - an ninh	2	45	19	23	3
MH 06	Pháp luật đại cương	1	15	11	3	1
II	Các môn học chuyên môn	53	1405	313	1012	80
II.1	Các môn học cơ sở	12	240	120	104	16
MH 07	Vẽ xây dựng	3	60	30	26	4
MH 08	Bảo hộ lao động và tổ chức quản lý sản xuất.	3	60	30	26	4
MH 09	Điện kỹ thuật	3	60	30	26	4
MH 10	Vật liệu xây dựng	3	60	30	26	4
II.2	Các môn học, môn học chuyên môn	41	1165	193	908	64
MH 11	Kỹ thuật xây trát	4	105	15	85	5
MH 12	Kỹ thuật thi công bê tông	1	30	0	28	2
MH 13	Kỹ thuật thi công cốt thép	3	60	30	26	4
MH 14	Kỹ thuật thi công lắp ghép	1	30	0	28	2
MH 15	Kỹ thuật láng, trát, lát, ốp	3	75	15	56	4
MH 16	Chuẩn bị nguyên vật liệu	2	30	28	0	2
MH 17	Sử dụng dụng cụ thủ công - máy nghề mộc	2	45	15	28	2
MH 18	Gia công, lắp dựng và tháo dỡ cốp pha gỗ	6	135	45	80	10
MH 19	Lắp dựng, tháo dỡ cốp pha định hình	4	105	15	85	5
MH 20	Lắp dựng, tháo dỡ giàn giáo	3	75	15	56	4
MH 21	Làm khuôn cửa, làm cửa	3	75	15	56	4
MĐ 22	Thực tập sản xuất	9	400	0	380	20
Tổng cộng		64	1615	407	1115	93

4. Hướng dẫn thực hiện chương trình

- Một tín chỉ được quy định bằng 15 giờ học lý thuyết, 30 giờ thực hành, thí nghiệm, thảo luận, 45 giờ thực tập tại cơ sở, làm tiểu luận, bài tập lớn, đồ án, khóa luận tốt nghiệp.

- Các phương thức đánh giá, thời gian kiểm tra, thi thực hiện theo quy định hiện hành của trường.

- Chương trình môn học thực hiện theo phụ lục 2 của Thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Thời gian thiết kế thực hiện chương trình: 1 năm.

- Điều kiện tốt nghiệp: Thực hiện theo Điều 25 Thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Quy chế đào tạo của Trường Cao đẳng Xây dựng số 1.



ThS. Nguyễn Ngọc Chức